

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố tiêu chuẩn cơ sở áp dụng

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MÌ BÌNH AN - VINABOMI

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 do Chủ tịch nước công bố ngày 12 tháng 7 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 do Chủ tịch quốc hội công bố ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư 21/2007/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;

Căn cứ theo Quy chuẩn Quốc gia QCVN 01-78:2011;

Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ nghị định 39/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản;

Căn cứ nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 về nhãn hàng hóa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng kỹ thuật sản xuất Công ty cổ phần bột mì Bình An - Vinabomi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố tiêu chuẩn cơ sở áp dụng:

Số Tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 01-2025/BMBA

Áp dụng cho sản phẩm hàng hóa (tên, kiểu, loại): Bột mì, Cám Mì dùng làm nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi.

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các phòng ban có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Tất cả các phòng ban có liên quan;
- Lưu VT.



Phan Thanh Hiếu

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MÌ BÌNH AN-VINABOMI
Địa chỉ: 2623 Phạm Thị Hoàn, Phường Bình Đông, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 39800241

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 01:2025/BMBA

TÊN SẢN PHẨM: CẨM MÌ
TÊN THƯƠNG MẠI: CẨM MÌ



TP. HỒ CHÍ MINH - 2025

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN

1. Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MÌ BÌNH AN -VINABOMI
2. Mã số thuế: 0303862241
3. Địa chỉ trụ sở: 2623 Phạm Thế Hiển, Phường Bình Đông, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: (028) 39800241
5. Email: Botmibinhnan2005@gmail.com

II. THÔNG TIN CƠ SỞ SẢN XUẤT

1. Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MÌ BỘT MÌ BÌNH AN-VINABOMI
2. Mã số thuế: 0303862241
3. Địa chỉ trụ sở: 2623 Phạm Thế Hiển, Phường Bình Đông, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: (028) 39800241
5. Email: Botmibinhnan2005@gmail.com

III. NHÓM, LOẠI SẢN PHẨM

Nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản (Bột mì) trong quy chuẩn QCVN 01-190:2020/BNNPTNT và sửa đổi tại 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT

IV. TÊN SẢN PHẨM, SỐ TIÊU CHUẨN CÔNG BỐ ÁP DỤNG

1. Tên sản phẩm: CÁM MÌ
2. Tên thương mại: CÁM MÌ
3. Số tiêu chuẩn công bố áp dụng: TCCS 01:2025/BMBA
4. Ngày công bố và thời gian áp dụng công bố: 01/07/2025

V. PHẠM VI ÁP DỤNG CỦA TIÊU CHUẨN

Tiêu chuẩn công bố áp dụng cho sản phẩm "Cám mì" có tên thương mại CÁM MÌ của nhà sản xuất CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MÌ BÌNH AN.

VI. TÀI LIỆU VIỆN DẪN *(phương pháp lấy mẫu, phương pháp thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng và chỉ tiêu an toàn của sản phẩm)*

1. Lấy mẫu: TCVN 13052:2021
2. Thử các chỉ tiêu cảm quan theo: TCVN 4585:2007
3. Thử độ ẩm thô, theo: TCVN 4326:2001
4. Thử hàm lượng Aflatoxin B1, theo: TCVN 7596:2007
5. Thử hàm lượng Peroxide, theo: TCVN 6125:2010
6. Thử hàm lượng Protein theo: TCVN 4328-1:2007
7. Thử hàm lượng tro theo: TCVN 4327:2007
8. Thử hàm lượng gluten theo: TCVN 1526-86

VII. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

(Chỉ tiêu kỹ thuật được xây dựng và công bố theo quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

224
CÔNG TY
CÁM MÌ
BÌNH AN
VINABOMI
PHÒNG

thôn về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản)

1. Nhóm chỉ tiêu cảm quan

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu	Phương pháp thử
1	Hình dạng bên ngoài	Dạng bột	TCVN 4585:2007
2	Màu sắc	Màu vàng hoặc đỏ đặc trưng của vỏ hạt lúa mì	
3	Mùi vị	Có mùi đặc trưng cám mì, không có mùi lạ	
4	Còn trùng sống	Không có	
5	Vật ngoại lai sắc cạnh	Không có	

2. Nhóm chỉ tiêu chất lượng

STT	Chỉ tiêu	Yêu cầu	Phương pháp thử
1	Độ ẩm (tối đa)	14.0%	TCVN 4326:2011
2	Hàm lượng Protein (tối thiểu)	14.0%	TCVN 4328-1:2007
3	Hàm lượng tro (tối đa)	6.0%	TCVN 4327:2007
4	Hàm lượng xơ thô (tối đa)	11.0%	TCVN 1526-86

3. Nhóm chỉ tiêu an toàn

STT	Chỉ tiêu	Hình thức công bố	Đơn vị	Mức công bố	Phương pháp thử
1	Aflatoxin B1	tối đa	µg/kg	30	TCVN 7596:2007
2	Chỉ số peroxide	tối đa	meq/kg	40	TCVN 6125:2010

VIII. THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU

Thành phần nguyên liệu: Cám mì (nguyên liệu sản xuất từ lúa mì).

IX. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG, HẠN SỬ DỤNG, CẢNH BÁO AN TOÀN, NGỪNG SỬ DỤNG TRƯỚC KHI THU HOẠCH

- Hướng dẫn sử dụng: Pha trộn với các nguyên liệu khác để sản xuất thức ăn chăn nuôi và thủy sản.
- Hạn sử dụng: 90 ngày kể từ ngày sản xuất.
- Cảnh báo an toàn (nếu có): Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn.

X. HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

XI. THỜI GIAN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN

Thời gian công bố tiêu chuẩn: 10/10/2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MÌ BÌNH AN - VINABOMI
QUẬN 8 - T.P. HỒ CHÍ MINH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Thanh Hiếu